

MÃ ĐỀ: 111

PHẦN A. TRẮC NGHIỆM (3 điểm)

Câu 1. “Bao giờ người Tây nhổ hết cỏ nước Nam thì mới hết người Nam đánh Tây”. Đó là câu nói của ai?

- A. Trương Quyền
- B. Nguyễn Trung Trực
- C. Nguyễn Hữu Huân
- D. Trương Định

Câu 2. Nơi đầu tiên liên quân Pháp – Tây Ban Nha nổ súng xâm lược nước ta là

- A. Hà Nội
- B. Gia Định
- C. Huế
- D. Bán đảo Sơn Trà (Đà Nẵng)

Câu 3. Sau thất bại ở Đà Nẵng, thực dân Pháp có âm mưu gì?

- A. Cố thủ chờ viện binh.
- B. Đánh thẳng kinh thành Huế.
- C. Nhờ Anh giúp đỡ đánh tiếp.
- D. Kéo quân vào đánh Gia Định.

Câu 4. Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất, thực dân Pháp tập trung đầu tư vào lĩnh vực nào?

- A. Công nghiệp hóa chất.
- B. Khai thác mỏ.
- C. Đồn điền cao su.
- D. Chế tạo máy.

Câu 5. Sau khi cuộc phản công Kinh thành Huế thất bại, Tôn Thất Thuyết đã làm gì?

- A. Đưa vua Hàm Nghi ra khỏi Hoàng thành, rồi chạy ra sơn phòng Tân Sở (Quảng Trị).
- B. Đầu hàng thực dân Pháp.
- C. Cầu viện nhà Thanh.
- D. Đưa vua Hàm Nghi chạy ra Hà Tĩnh.

Câu 6. Xã hội Việt Nam dưới tác động của cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất của thực dân Pháp mang tính chất là xã hội

- A. phong kiến
- B. tư bản chủ nghĩa.
- C. thuộc địa nửa phong kiến.
- D. xã hội chủ nghĩa

Câu 7. Phong trào Cần vương diễn ra sôi nổi ở địa phương nào?

- A. Bắc Kỳ và Trung Kỳ.
- B. Bắc Kỳ và Nam Kỳ.
- C. Trung Kỳ và Nam Kỳ.
- D. Bắc Kỳ, Trung Kỳ và Nam Kỳ.

Câu 8. Ý nghĩa của chiến thắng Cầu Giấy lần thứ nhất (1873) là

- A. thực dân Pháp hoang mang, triều đình phấn khởi.
- B. thực dân Pháp phải rút khỏi Bắc Kỳ.
- C. quân Pháp hoang mang, quân ta phấn khởi hăng hái đánh Pháp.
- D. tên chỉ huy cầm đầu là Ri-vi-e bị giết tại trận.

Câu 9. Vì sao thực dân Pháp tiến đánh Bắc Kỳ lần thứ nhất (1873)?

- A. Lấy cớ giải quyết vụ Duy-puy.
- B. Nhà Nguyễn không thi hành Hiệp ước Nhâm Tuất.
- C. Nhằm mở rộng thị trường và khai thác nhiên liệu.
- D. Do nhà Nguyễn không đồng ý cho Pháp buôn bán ở sông Hồng.

Câu 10. Người đứng đầu trong phái chủ chiến của triều đình Huế là ai?

- A. Phan Thanh Giản. C. Tôn Thất Thuyết.
B. Nguyễn Trường Tộ. D. Phan Đình Phùng.

Câu 11. Nội dung nào phản ánh ý nghĩa của phong trào Cần vương?

- A. Củng cố và phát triển chế độ phong kiến Việt Nam
B. Buộc thực dân Pháp phải trao trả độc lập.
C. Thổi bùng lên ngọn lửa đấu tranh cứu nước trong nhân dân
D. Tạo tiền đề cho sự xuất hiện trào lưu dân tộc chủ nghĩa đầu thế kỉ XX

Câu 12. Địa danh nào ở Hà Nội đã diễn ra cuộc chiến đấu giữa 100 binh lính triều đình với thực dân Pháp năm 1873?

- A. Cầu Giấy. C. Cửa Bắc.
B. Ô Thanh Hà. D. Cửa Nam.

PHẦN B. TỰ LUẬN

Câu 1. (4,0 điểm)

- a) Quan sát kênh hình sau và cho biết: Nhân vật trong kênh hình là ai? Ông đã lãnh đạo phong trào đấu tranh nào?



- b) Hãy lập bảng so sánh các giai đoạn phát triển của phong trào đấu tranh đó theo các tiêu chí sau: Lãnh đạo, lực lượng tham gia, địa bàn, các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu, kết quả.

Câu 2. (3,0 điểm)

Trình bày những chuyển biến về xã hội Việt Nam dưới tác động của chương trình khai thác thuộc địa lần thứ nhất của thực dân Pháp.

- HẾT -

(Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm)

Họ và tên thí sinh: Số báo danh:

MÃ ĐỀ: 112

PHẦN A. TRẮC NGHIỆM (3 điểm)

Câu 1. Cây cầu lớn được thực dân Pháp xây dựng ở miền Nam nước ta trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất là

- A. cầu Long Biên
- B. cầu Tràng Tiền
- C. cầu Bình Lợi
- D. cầu Bến Thủy

Câu 2. Sau khi vua Hàm Nghi bị bắt, phong trào Cần vương

- A. chấm dứt hoạt động.
- B. chỉ hoạt động cầm chừng.
- C. vẫn tiếp tục nhưng thu hẹp địa bàn ở Nam Bộ.
- D. tiếp tục hoạt động, quy tụ thành những trung tâm lớn.

Câu 3. Thực dân Pháp lấy cớ gì để tiến đánh Bắc Kỳ lần thứ nhất (1873)?

- A. Giải quyết vụ Đuy-puy.
- B. Khai thác tài nguyên khoáng sản.
- C. Lôi kéo một số tín đồ Công giáo làm lạc.
- D. Nhà Nguyễn không thi hành Hiệp ước Nhâm Tuất 1862.

Câu 4. Mục đích chủ yếu của thực dân Pháp khi tiến hành cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất ở nước ta là

- A. bù đắp cho những thiệt hại của chính quốc sau chiến tranh.
- B. du nhập phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa vào Việt Nam.
- C. vơ vét sức người, sức của phục vụ cho chính quốc.
- D. bình định quân sự để tạo nền móng cho cuộc khai thác lâu dài.

Câu 5. Ý nghĩa của chiến thắng Cầu Giấy lần thứ nhất (1873) là

- A. Quân Pháp hoang mang, quân ta phần khởi hăng hái đánh Pháp.
- B. Thực dân Pháp hoang mang, triều đình phần khởi.
- C. Thực dân Pháp phải rút khỏi Bắc Kỳ.
- D. Tên chỉ huy cầm đầu là Ri-vi-e bị giết tại trận.

Câu 6. Nội dung chủ yếu của Chiếu Cần vương là

- A. kêu gọi quần chúng nhân đứng lên kháng chiến.
- B. kêu gọi văn thân, sĩ phu và nhân dân đứng lên vì vua mà kháng chiến.
- C. kêu gọi tiến hành cải cách về chính trị, xã hội.
- D. tố cáo tội ác của thực dân Pháp.

Câu 7. Anh hùng dân tộc nào được nhân dân suy tôn là “Bình Tây đại nguyên soái”?

- A. Trương Quyền
- B. Nguyễn Trung Trực
- C. Nguyễn Hữu Huân
- D. Trương Định

Câu 8. Trong giai đoạn từ năm 1858 đến năm 1888 phong trào Cần vương được đặt dưới sự chỉ huy của ai?

- A. Tôn Thất Thuyết và Nguyễn Văn Tường.

- B. Hàm Nghi và Tôn Thất Thuyết.
- C. Nguyễn Văn Tường và Trần Xuân Soạn.
- D. Nguyễn Đức Nhuận và Đoàn Doãn Địch.

Câu 9. Vì sao triều đình nhà Nguyễn kí với Pháp Hiệp ước Giáp Tuất năm 1874?

- A. Do so sánh lực lượng trên chiến trường không có lợi cho ta.
- B. Triều đình sợ Pháp.
- C. Triều đình sợ phong trào kháng chiến của nhân dân phát triển.
- D. Triều đình mơ hồ, ảo tưởng vào con đường thương thuyết.

Câu 10. Trong phong trào Cần vương, cuộc khởi nghĩa tiêu biểu nhất là

- A. khởi nghĩa Bãi Sậy
- B. khởi nghĩa Ba Đình
- C. khởi nghĩa Hùng Lĩnh
- D. khởi nghĩa Hương Khê

Câu 11. Ba tỉnh miền Tây Nam Kỳ bị Pháp chiếm năm 1867 là

- A. Hà Tiên, Vĩnh Long, An Giang
- B. Hà Tiên, An Giang, Cần Thơ.
- C. Vĩnh Long, Định Tường, An Giang.
- D. Hà Tiên, Vĩnh Long, Kiên Giang.

Câu 12. Tổng đốc thành Hà Nội lãnh đạo nhân dân kháng chiến chống Pháp xâm lược Bắc Kỳ lần thứ nhất là ai?

- A. Hoàng Diệu.
- B. Nguyễn Lâm.
- C. Nguyễn Tri Phương.
- D. Nguyễn Trung Trực.

PHẦN B. TỰ LUẬN

Câu 1. (4,0 điểm)

- a) Quan sát kênh hình sau và cho biết: Nhân vật trong kênh hình là ai? Ông đã lãnh đạo cuộc khởi nghĩa nào?



- b) Cuộc khởi nghĩa được đề cập ở trên có đặc điểm nào **khác** so với các cuộc khởi nghĩa trong phong trào Cần vương?

Câu 2. (3,0 điểm)

Chương trình khai thác thuộc địa lần thứ nhất của thực dân Pháp đã tác động như thế nào đến tình hình xã hội Việt Nam?

- HẾT -

(Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm)

Họ và tên thí sinh: Số báo danh:

MÃ ĐỀ: 117

PHẦN A. TRẮC NGHIỆM (3 điểm)

Câu 1. Anh hùng dân tộc nào được nhân dân suy tôn là “Bình Tây đại nguyên soái”?

- A. Trương Quyền
- B. Nguyễn Trung Trực
- C. Trương Định
- D. Nguyễn Hữu Huân

Câu 2. Vì sao thực dân Pháp tiến đánh Bắc Kỳ lần thứ nhất (1873)?

- A. Lấy cớ giải quyết vụ Duy-puy.
- B. Nhằm mở rộng thị trường và khai thác nhiên liệu.
- C. Nhà Nguyễn không thi hành Hiệp ước Nhâm Tuất.
- D. Do nhà Nguyễn không đồng ý cho Pháp buôn bán ở sông Hồng.

Câu 3. Sau khi cuộc phản công kinh thành Huế thất bại, Tôn Thất Thuyết đã làm gì?

- A. Đầu hàng thực dân Pháp.
- B. Cầu viện nhà Thanh.
- C. Đưa vua Hàm Nghi chạy ra Hà Tĩnh.
- D. Đưa vua Hàm Nghi ra khỏi Hoàng thành, rồi chạy ra sơn phòng Tân Sở (Quảng Trị).

Câu 4. Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất (1897 – 1914), thực dân Pháp hạn chế sự phát triển công nghiệp nặng ở Việt Nam chủ yếu là do

- A. muốn cột chặt nền kinh tế Việt Nam vào nền kinh tế Pháp.
- B. nguồn nhân lực Việt Nam không đáp ứng được yêu cầu.
- C. thị trường Việt Nam nhỏ hẹp không đáp ứng yêu cầu.
- D. muốn ưu tiên nguồn vốn đầu tư cho công nghiệp nhẹ.

Câu 5. Trong phong trào Cần vương, cuộc khởi nghĩa tiêu biểu nhất là

- A. khởi nghĩa Bãi Sậy
- B. khởi nghĩa Hùng Lĩnh
- C. khởi nghĩa Ba Đình
- D. khởi nghĩa Hương Khê

Câu 6. Địa danh nào ở Hà Nội đã diễn ra cuộc chiến đấu giữa 100 binh lính triều đình với thực dân Pháp năm 1873?

- A. Cầu Giấy.
- B. Cửa Nam.
- C. Cửa Bắc.
- D. Ô Thanh Hà

Câu 7. Vì sao triều đình nhà Nguyễn kí với Pháp Hiệp ước Giáp Tuất năm 1874?

- A. Triều đình mơ hồ, ảo tưởng vào con đường thương thuyết.
- B. Do so sánh lực lượng trên chiến trường không có lợi cho ta.
- C. Triều đình sợ Pháp.
- D. Triều đình sợ phong trào kháng chiến của nhân dân phát triển.

Câu 8. Sau thất bại ở Đà Nẵng, thực dân Pháp có âm mưu gì?

- A. Cố thủ chờ viện binh.
- B. Đánh thẳng kinh thành Huế.
- C. Nhờ Anh giúp đỡ đánh tiếp.
- D. Kéo quân vào đánh Gia Định.

Câu 9. Nội dung chủ yếu của Chiếu Cần vương là

- A. kêu gọi quần chúng nhân dân đứng lên kháng chiến.

- B. kêu gọi tiến hành cải cách về chính trị, xã hội.
- C. kêu gọi văn thân, sĩ phu và nhân dân đứng lên vì vua mà kháng chiến.
- D. tố cáo tội ác của thực dân Pháp.

Câu 10. Cây cầu lớn được thực dân Pháp xây dựng ở miền Nam nước ta trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất là

- A. cầu Long Biên.
- B. cầu Bình Lợi
- C. cầu Tràng Tiền.
- D. cầu Bến Thủy.

Câu 11. Người đứng đầu trong phái chủ chiến của triều đình Huế là ai?

- A. Phan Thanh Giản.
- B. Nguyễn Trường Tộ.
- C. Tôn Thất Thuyết.
- D. Phan Đình Phùng.

Câu 12. Sau khi vua Hàm Nghi bị bắt, phong trào Cần vương

- A. chấm dứt hoạt động.
- B. chỉ hoạt động cầm chừng.
- C. vẫn tiếp tục nhưng thu hẹp địa bàn ở Nam Bộ.
- D. tiếp tục hoạt động, quy tụ thành những trung tâm lớn.

PHẦN B. TỰ LUẬN

Câu 1. (4,0 điểm)

- a) Quan sát kênh hình sau và cho biết: Nhân vật trong kênh hình là ai? Ông đã lãnh đạo phong trào đấu tranh nào?



- b) Hãy lập bảng so sánh các giai đoạn phát triển của phong trào đấu tranh đó theo các tiêu chí sau: Lãnh đạo, lực lượng tham gia, địa bàn, các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu, kết quả.

Câu 2. (3,0 điểm)

Kể tên các Hiệp ước mà triều đình nhà Nguyễn kí với thực dân Pháp trong quá trình Pháp xâm lược Việt Nam từ năm 1858 đến 1884. Theo em, việc kí các Hiệp ước này đã tác động như thế nào đến tình hình nước ta?

- HẾT -

(Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm)

Họ và tên thí sinh: Số báo danh:

MÃ ĐỀ: 118

PHẦN A. TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Nội dung nào phản ánh ý nghĩa của phong trào Cần vương?

- A. Thổi bùng lên ngọn lửa đấu tranh cứu nước trong nhân dân.
- B. Củng cố và phát triển chế độ phong kiến Việt Nam.
- C. Buộc thực dân Pháp phải trao trả độc lập.
- D. Tạo tiền đề cho sự xuất hiện trào lưu dân tộc chủ nghĩa đầu thế kỉ XX.

Câu 2. Trong giai đoạn từ năm 1858 đến năm 1888 phong trào Cần vương được đặt dưới sự chỉ huy của ai?

- A. Tôn Thất Thuyết và Nguyễn Văn Tường.
- B. Nguyễn Văn Tường và Trần Xuân Soạn.
- C. Hàm Nghi và Tôn Thất Thuyết.
- D. Nguyễn Đức Nhuận và Đoàn Doãn Địch.

Câu 3. Ba tỉnh miền Tây Nam Kỳ bị Pháp chiếm năm 1867 là

- A. Hà Tiên, An Giang, Cần Thơ.
- B. Hà Tiên, Vĩnh Long, An Giang.
- C. Vĩnh Long, Định Tường, An Giang.
- D. Hà Tiên, Vĩnh Long, Kiên Giang.

Câu 4. Ý nghĩa của chiến thắng Cầu Giấy lần thứ nhất (1873) là

- A. Thực dân Pháp hoang mang, triều đình phấn khởi.
- B. Thực dân Pháp phải rút khỏi Bắc Kỳ.
- C. Quân Pháp hoang mang, quân ta phấn khởi hăng hái đánh Pháp.
- D. Tên chỉ huy cầm đầu là Ri-vi-e bị giết tại trận.

Câu 5. Tổng đốc thành Hà Nội lãnh đạo nhân dân kháng chiến chống Pháp xâm lược Bắc Kỳ lần thứ nhất là ai?

- A. Hoàng Diệu.
- B. Nguyễn Lâm.
- C. Nguyễn Tri Phương.
- D. Nguyễn Trung Trực.

Câu 6. Sau khi cuộc phản công kinh thành Huế thất bại, Tôn Thất Thuyết đã làm gì?

- A. Đầu hàng thực dân Pháp.
- B. Cầu viện nhà Thanh.
- C. Đưa vua Hàm Nghi chạy ra Hà Tĩnh.
- D. Đưa vua Hàm Nghi ra khỏi Hoàng thành, rồi chạy ra sơn phòng Tân Sở (Quảng Trị).

Câu 7. Những lực lượng xã hội mới nào xuất hiện ở Việt Nam do tác động từ cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất của thực dân Pháp?

- A. Công nhân, nông dân, tư sản.
- B. Nông dân, địa chủ, bình dân thành thị.
- C. Tiểu tư sản, địa chủ, công nhân.
- D. Công nhân, tư sản, tiểu tư sản.

Câu 8. Phong trào Cần vương diễn ra sôi nổi ở địa phương nào?

- A. Bắc Kỳ và Trung Kỳ.
- B. Trung Kỳ và Nam Kỳ
- C. Bắc Kỳ và Nam Kỳ
- D. Bắc Kỳ, Trung Kỳ và Nam Kỳ.

Câu 9. Mục đích chủ yếu của thực dân Pháp khi tiến hành cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất ở nước ta là

- A. du nhập phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa vào Việt Nam.
- B. vơ vét sức người, sức của phục vụ cho chính quốc.
- C. bù đắp cho những thiệt hại của chính quốc sau chiến tranh.
- D. bình định quân sự để tạo nền móng cho cuộc khai thác lâu dài.

Câu 10. Sau khi vua Hàm Nghi bị bắt, phong trào Cần vương

- A. chấm dứt hoạt động.
- B. chỉ hoạt động cầm chừng.
- C. vẫn tiếp tục nhưng thu hẹp địa bàn ở Nam Bộ.
- D. tiếp tục hoạt động, quy tụ thành những trung tâm lớn.

Câu 11. Vì sao thực dân Pháp tiến đánh Bắc Kỳ lần thứ nhất (1873)?

- A. Lấy cớ giải quyết vụ Đuý-puy.
- B. Nhà Nguyễn không thi hành Hiệp ước Nhâm Tuất.
- C. Nhằm mở rộng thị trường và khai thác nhiên liệu.
- D. Do nhà Nguyễn không đồng ý cho Pháp buôn bán ở sông Hồng.

Câu 12. Nơi đầu tiên liên quân Pháp – Tây Ban Nha nổ súng xâm lược nước ta là

- A. Hà Nội
- B. Gia Định
- C. Huế
- D. Bán đảo Sơn Trà (Đà Nẵng)

PHẦN B. TỰ LUẬN

Câu 1. (4,0 điểm)

- a) Quan sát kênh hình sau và cho biết: Nhân vật trong kênh hình là ai? Ông đã lãnh đạo cuộc khởi nghĩa nào?



- b) Cuộc khởi nghĩa được đề cập ở trên có đặc điểm nào khác so với các cuộc khởi nghĩa trong phong trào Cần vương?

Câu 2. (3,0 điểm)

Kể tên các hiệp ước mà triều đình nhà Nguyễn đã kí với thực dân Pháp trong quá trình Pháp xâm lược Việt Nam (1858 – 1884). Việc kí các hiệp ước này đã tác động như thế nào đến tình hình nước ta?

- HẾT -

(Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm)

Họ và tên thí sinh: Số báo danh:

MÃ ĐỀ: 119
- DÀNH CHO HS HÒA NHẬP -

PHẦN A. TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Thực dân Pháp lấy cớ gì để tiến đánh Bắc Kỳ lần thứ nhất (1873)?

- A. Khai thác tài nguyên khoáng sản.
- B. Lôi kéo một số tín đồ Công giáo làm lạc.
- C. Giải quyết vụ Duy-puy.
- D. Nhà Nguyễn không thi hành Hiệp ước 1862.

Câu 2. Cây cầu lớn được thực dân Pháp xây dựng ở miền Nam nước ta trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất là

- A. cầu Long Biên
- B. Trảng Tiền
- C. cầu Bến Thủy
- D. cầu Bình Lợi

Câu 3. Xã hội Việt Nam dưới tác động của cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất mang tính chất

- A. Phong kiến
- B. Thuộc địa nửa phong kiến
- C. Tư bản chủ nghĩa
- D. Xã hội chủ nghĩa.

Câu 4. Sau khi cuộc phản công kinh thành Huế thất bại, Tôn Thất Thuyết đã làm gì?

- A. Đầu hàng thực dân Pháp.
- B. Cầu viện nhà Thanh.
- C. Đưa vua Hàm Nghi ra khỏi Hoàng thành, rồi chạy ra sơn phòng Tân Sở (Quảng Trị).
- D. Đưa vua Hàm Nghi chạy ra Hà Tĩnh.

Câu 5. “Bao giờ người Tây nhổ hết cỏ nước Nam thì mới hết người Nam đánh Tây”. Đó là câu nói của ai?

- A. Nguyễn Trung Trực
- B. Trương Quyền
- C. Nguyễn Hữu Huân
- D. Trương Định

Câu 6. Sau thất bại ở Đà Nẵng, thực dân Pháp có âm mưu gì?

- A. Cố thủ chờ viện binh.
- B. Đánh thẳng kinh thành Huế.
- C. Kéo quân vào đánh Gia Định.
- D. Nhờ Anh giúp đỡ đánh tiếp

Câu 7. Ba tỉnh miền Tây Nam Kỳ bị Pháp chiếm năm 1867 là

- A. Hà Tiên, An Giang, Cần Thơ.
- B. Vĩnh Long, Định Tường, An Giang.
- C. Hà Tiên, Vĩnh Long, An Giang
- D. Hà Tiên, Vĩnh Long, Kiên Giang.

Câu 8. Những lực lượng xã hội mới nào xuất hiện ở Việt Nam do tác động từ cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất của thực dân Pháp?

- A. Công nhân, nông dân, tư sản.
- B. Nông dân, địa chủ, bình dân thành thị.
- C. Tiểu tư sản, địa chủ, công nhân.
- D. Công nhân, tư sản, tiểu tư sản.

Câu 9. Ý nghĩa của chiến thắng Cầu Giấy lần thứ nhất (1873) là

- A. Thực dân Pháp hoang mang, triều đình phấn khởi.
- B. Thực dân Pháp phải rút khỏi Bắc Kỳ.
- C. Tên chỉ huy cầm đầu là Ri-vi-e bị giết tại trận.
- D. Quân Pháp hoang mang, quân ta phấn khởi hăng hái đánh Pháp.

Câu 10. Trong phong trào Cần vương, cuộc khởi nghĩa tiêu biểu nhất là

- A. khởi nghĩa Bãi Sậy
- B. khởi nghĩa Hương Khê
- C. khởi nghĩa Hùng Lĩnh
- D. khởi nghĩa Ba Đình

Câu 11. Mục đích chủ yếu của thực dân Pháp khi tiến hành cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất ở nước ta là

- A. du nhập phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa vào Việt Nam.
- B. vơ vét sức người, sức của phục vụ cho chính quốc.
- C. bù đắp cho những thiệt hại của chính quốc sau chiến tranh.
- D. bình định quân sự để tạo nền móng cho cuộc khai thác lâu dài.

Câu 12. Nơi đầu tiên liên quân Pháp – Tây Ban Nha nổ súng xâm lược nước ta là

- A. Hà Nội
- B. Gia Định
- C. Huế
- D. Bán đảo Sơn Trà (Đà Nẵng)

PHẦN B. TỰ LUẬN

Câu 1. (3,0 điểm)

Kể tên các Hiệp ước mà triều đình nhà Nguyễn kí với thực dân Pháp trong quá trình Pháp xâm lược Việt Nam từ năm 1858 đến 1884. Hiệp ước nào đánh dấu sự đầu hàng hoàn toàn của triều Nguyễn trước thực dân Pháp.

Câu 2. (4,0 điểm)

Trình bày những chuyển biến về xã hội Việt Nam dưới tác động của chương trình khai thác thuộc địa lần thứ nhất của thực dân Pháp.

- HẾT -

(Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm)

Họ và tên thí sinh:Số báo danh:

ĐÁP ÁN VÀ THANG ĐIỂM CHẤM KIỂM TRA LỊCH SỬ 11 CUỐI HỌC KÌ II
NĂM HỌC: 2022 – 2023
MÃ ĐỀ: 111

A. TRẮC NGHIỆM (Mỗi câu đúng được 0.25 điểm)

CÂU	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	B	D	D	B	A	C	A	C	C	C	C	B

B. TỰ LUẬN

Câu 1.

NỘI DUNG TRẢ LỜI			ĐIỂM
- Nhân vật trong kênh hình là Hàm Nghi và Tôn Thất Thuyết			0,5
- Lãnh đạo phong trào Cần Vương			0,5
Nội dung	Giai đoạn 1 (1885 – 1888)	Giai đoạn 2 (1888 – 1896)	0,5
Lãnh đạo	Vua Hàm Nghi, Tôn Thất Thuyết và các văn thân, sĩ phu yêu nước.	Các văn thân, sĩ phu yêu nước.	0,5
Lực lượng tham gia	Đông đảo nhân dân, dân tộc thiểu số.	Đông đảo nhân dân, dân tộc thiểu số.	0,5
Địa bàn	Rộng khắp Bắc Kỳ và Trung Kỳ	Thu hẹp ở các trung du, miền núi.	0,5
Các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu	Khởi nghĩa Mai Xuân Thưởng, Tạ Hiện, Nguyễn Thiện Thuật.	Khởi nghĩa Bãi Sậy, Ba Đình, Hùng Lĩnh, Hương Khê.	0,5
Kết quả	Năm 1888, vua Hàm Nghi bị bắt và đày ở An-giê-ri.	1896, khởi nghĩa Hương Khê bị đàn áp đánh dấu sự thất bại của PT Cần vương.	0,5

Câu 2.

NỘI DUNG TRẢ LỜI		ĐIỂM
Các giai cấp cũ bị phân hóa:	- Địa chủ phong kiến: Bị phân hóa thành đại địa chủ và trung – tiểu địa chủ.	0,5
	- Giai cấp nông dân: Chiếm số lượng đông đảo nhất, bị thực dân Pháp và địa chủ chiếm đoạt ruộng đất, bóc lột → cuộc sống cực khổ, bị bán rẻ rẻ hóa. Đây là lực lượng to lớn trong phong trào chống Pháp.	0,75
Các giai cấp mới xuất hiện:	- Giai cấp công nhân: Làm việc trong đồn điền, nhà máy, hầm mỏ, xí nghiệp,.... Bị giai cấp tư sản bóc lột, trả lương thấp → đời sống cơ cực. Đấu tranh tự phát.	0,75
	- Tư sản Việt Nam: + Gồm chủ đại lí hàng hóa, chủ xưởng, nhà buôn,... + Bị thực dân kìm hãm, tư bản Pháp chèn ép, thế lực kinh tế yếu. Nên họ ít nhiều có tinh thần dân tộc.	0,5
	- Tầng lớp tiểu tư sản thành thị: + Gồm tiểu thương, tiểu chủ, nhà báo, học sinh, sinh viên. + Có tư tưởng tiên bộ, có tinh thần chống Pháp và phong kiến, là một bộ phận lực lượng cách mạng.	0,5

- HẾT -

ĐÁP ÁN VÀ THANG ĐIỂM CHẤM KIỂM TRA LỊCH SỬ 11 CUỐI HỌC KÌ II
NĂM HỌC: 2022 – 2023

MÃ ĐỀ: 112

A. TRẮC NGHIỆM (Mỗi câu đúng được 0.25 điểm)

CÂU	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	C	D	A	A	A	B	D	B	D	D	A	C

B. TỰ LUẬN

Câu 1.

NỘI DUNG TRẢ LỜI			ĐIỂM
- Nhân vật trong kênh hình là Hoàng Hoa Thám			0,5
- Lãnh đạo cuộc khởi nghĩa Yên Thế			0,5
Nội dung	Phong trào Cần Vương (1885 – 1896)	Khởi nghĩa Yên Thế (1884 – 1913)	
Lãnh đạo	Quan lại, sĩ phu yêu nước	Nông dân	0,75
Địa bàn	Địa bàn ở các tỉnh Bắc, Trung Kỳ	Yên Thế (Bắc Giang) và vùng phụ cận	0,75
Hình Thức	Đấu tranh vũ trang thô sơ, thủ hiểm.	Kết hợp sách lược hòa hoãn với Pháp và tiến hành khởi nghĩa vũ trang.	0,75
Thời gian	Ngắn hơn.	dài hơn bất kì một cuộc khởi nghĩa nào trong phong trào Cần Vương.	0,75

Câu 2.

NỘI DUNG TRẢ LỜI		ĐIỂM
Các giai cấp cũ bị phân hóa:	- Địa chủ phong kiến: Bị phân hóa thành đại địa chủ và trung – tiểu địa chủ.	0,5
	- Giai cấp nông dân: Chiếm số lượng đông đảo nhất, bị thực dân Pháp và địa chủ chiếm đoạt ruộng đất, bóc lột → cuộc sống cực khổ, bị bần cùng hóa. Đây là lực lượng to lớn trong phong trào chống Pháp.	0,75
Các giai cấp mới xuất hiện:	- Giai cấp công nhân: Làm việc trong đồn điền, nhà máy, hầm mỏ, xí nghiệp,... Bị giai cấp tư sản bóc lột, trả lương thấp → đời sống cơ cực. Đấu tranh tự phát.	0,75
	- Tư sản Việt Nam: + Gồm chủ đại lí hàng hóa, chủ xưởng, nhà buôn,... + Bị thực dân kìm hãm, tư bản Pháp chèn ép, thế lực kinh tế yếu. Nên họ ít nhiều có tinh thần dân tộc.	0,5
	- Tầng lớp tiểu tư sản thành thị: + Gồm tiểu thương, tiểu chủ, nhà báo, học sinh, sinh viên. + Có tư tưởng tiến bộ, có tinh thần chống Pháp và phong kiến, là một bộ phận lực lượng cách mạng.	0,5

- HẾT -

ĐÁP ÁN VÀ THANG ĐIỂM CHẤM KIỂM TRA LỊCH SỬ 11 CUỐI HỌC KÌ II
NĂM HỌC: 2022 – 2023

MÃ ĐỀ: 117

A. TRẮC NGHIỆM (Mỗi câu đúng được 0.25 điểm)

CÂU	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	C	B	D	A	D	D	A	D	C	B	C	D

B. TỰ LUẬN

Câu 1.

NỘI DUNG TRẢ LỜI			ĐIỂM
- Nhân vật trong kênh hình là Hàm Nghi và Tôn Thất Thuyết			0,5
- Lãnh đạo phong trào Cần Vương			0,5
Nội dung	Giai đoạn 1 (1885 – 1888)	Giai đoạn 2 (1888 – 1896)	0,5
Lãnh đạo	Vua Hàm Nghi, Tôn Thất Thuyết và các văn thân, sĩ phu yêu nước	Các văn thân, sĩ phu yêu nước	0,5
Lực lượng tham gia	Đông đảo nhân dân, dân tộc thiểu số	Đông đảo nhân dân, dân tộc thiểu số	0,5
Địa bàn	Rộng khắp Bắc Kỳ và Trung Kỳ	Thu hẹp ở các trung du, miền núi	0,5
Các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu	Khởi nghĩa Mai Xuân Thưởng, Tạ Hiện, Nguyễn Thiện Thuật.	Khởi nghĩa Bãi Sậy, Ba Đình, Hùng Lĩnh, Hương Khê.	0,5
Kết quả	Năm 1888, vua Hàm Nghi bị bắt và đày ở An-giê-ri	1896, khởi nghĩa Hương Khê bị đàn áp đánh dấu sự thất bại của PT Cần vương.	0,5

Câu 2.

NỘI DUNG TRẢ LỜI		ĐIỂM
Các hiệp ước triều đình nhà Nguyễn kí với Pháp:	- Hiệp ước Nhâm Tuất (1862)	0,5
	- Hiệp ước Giáp Tuất (1874).	0,5
	- Hiệp ước Hác-măng (1883).	0,5
	- Hiệp ước Pa-tơ-nốt (1884).	0,5
Tác động:	+ Hiệp ước Hác-măng 1883 và Hiệp ước Pa-tơ-nốt 1884 đưa nước ta từ một nước phong kiến độc lập trở thành nước nửa thuộc địa, nửa phong kiến.	1,0

- HẾT -

ĐÁP ÁN VÀ THANG ĐIỂM CHẤM KIỂM TRA LỊCH SỬ 11 CUỐI HỌC KÌ II
NĂM HỌC: 2022 – 2023

MÃ ĐỀ: 118

A. TRẮC NGHIỆM (Mỗi câu đúng được 0.25 điểm)

CÂU	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	A	C	B	C	C	D	D	A	C	D	B	D

B. TỰ LUẬN

Câu 1.

NỘI DUNG TRẢ LỜI			ĐIỂM
- Nhân vật trong kênh hình là Hoàng Hoa Thám			0,5
- Lãnh đạo cuộc khởi nghĩa Yên Thế			0,5
Nội dung	Khởi nghĩa Yên Thế	Phong trào Cần Vương (1885 – 1896)	
Lãnh đạo	Quan lại, sĩ phu yêu nước	Nông dân	0,75
Địa bàn	Địa bàn ở các tỉnh Bắc, Trung Kỳ	Yên Thế (Bắc Giang) và vùng phụ cận	0,75
Hình Thức	Đấu tranh vũ trang thô sơ, thủ hiểm.	Kết hợp sách lược hòa hoãn với Pháp và tiến hành khởi nghĩa vũ trang.	0,75
Thời gian	Ngắn hơn.	Thời gian dài hơn bất kỳ một cuộc khởi nghĩa nào trong phong trào Cần Vương.	0,75

Câu 2.

NỘI DUNG TRẢ LỜI		ĐIỂM
Các hiệp ước triều đình nhà Nguyễn kí với Pháp:	- Hiệp ước Nhâm Tuất (1862)	0,5
	- Hiệp ước Giáp Tuất (1874).	0,5
	- Hiệp ước Hác-măng (1883).	0,5
	- Hiệp ước Pa-tơ-nốt (1884).	0,5
Tác động:	+ Hiệp ước Hác-măng 1883 và Hiệp ước Pa-tơ-nốt 1884 đưa nước ta từ một nước phong kiến độc lập trở thành nước nửa thuộc địa, nửa phong kiến.	1,0

- HẾT -

ĐÁP ÁN VÀ THANG ĐIỂM CHẤM KIỂM TRA LỊCH SỬ 11 CUỐI HỌC KÌ II
NĂM HỌC: 2022 – 2023
MÃ ĐỀ: 119

A. TRẮC NGHIỆM (Mỗi câu đúng được 0.25 điểm)

CÂU	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	C	D	B	C	A	C	C	D	D	B	C	D

B. TỰ LUẬN

Câu 1.

NỘI DUNG TRẢ LỜI		ĐIỂM
Các hiệp ước triều đình nhà Nguyễn kí với Pháp:	- Hiệp ước Nhâm Tuất (1862)	0,5
	- Hiệp ước Giáp Tuất (1874).	0,5
	- Hiệp ước Hác-măng (1883).	0,5
	- Hiệp ước Pa-tơ-nôt (1884).	0,5
Hiệp ước đánh dấu sự đầu hàng hoàn toàn của triều Nguyễn trước thực dân Pháp là: Hiệp ước Pa-tơ-nôt.		1,0

Câu 2.

NỘI DUNG TRẢ LỜI		ĐIỂM
Các giai cấp cũ bị phân hóa:	- Địa chủ phong kiến: Bị phân hóa thành đại địa chủ và trung – tiểu địa chủ.	0,5
	- Giai cấp nông dân: Chiếm số lượng đông đảo nhất, bị thực dân Pháp và địa chủ chiếm đoạt ruộng đất, bóc lột → cuộc sống cực khổ, bị bần cùng hóa. Đây là lực lượng to lớn trong phong trào chống Pháp.	1,0
Các giai cấp mới xuất hiện:	- Giai cấp công nhân: Làm việc trong đồn điền, nhà máy, hầm mỏ, xí nghiệp,.... Bị giai cấp tư sản bóc lột, trả lương thấp → đời sống cơ cực. Đấu tranh tự phát.	0,5
	- Tư sản Việt Nam: + Gồm chủ đại lí hàng hóa, chủ xưởng, nhà buôn,... + Bị thực dân kìm hãm, tư bản Pháp chèn ép, thế lực kinh tế yếu. Nên họ ít nhiều có tinh thần dân tộc.	1,0
	- Tầng lớp tiểu tư sản thành thị: + Gồm tiểu thương, tiểu chủ, nhà báo, học sinh, sinh viên. + Có tư tưởng tiến bộ, có tinh thần chống Pháp và phong kiến, là một bộ phận lực lượng cách mạng.	1,0

- HẾT -